

BÀI TẬP MÔN NGUYÊN LÝ BẢO HIỂM

CÁC DẠNG BÀI TẬP MẪU BẢO HIỂM

Câu 1: Một lô hàng trị giá 2.000.000 USD (giá CFR) được bảo hiểm cho toàn bộ giá trị cộng lãi ước tính 10%, tỷ lệ phí là 0,5%. Yêu cầu: xác định phí bảo hiểm cho lô hàng? (Kết quả lấy tròn số).

$$\text{Phí bảo hiểm} = (C+F) \times (a+1) \times R/(1-R) = 2.000.000 \times (1+0,1) \times 0,05/(1-0,05)$$

Câu 2: Một tài sản trị giá 10.000 USD được mua bảo hiểm đúng giá trị, với điều kiện miễn thường có khấu trừ 1.500 USD. Trên đường vận chuyển, tài sản bị thiệt hại trị giá 8.000 USD do rủi ro được bảo hiểm gây ra. Yêu cầu: Tính số tiền bồi thường của công ty bảo hiểm theo nguyên tắc bồi thường có miễn thường?

$$\text{Số tiền bảo hiểm} = 8.000 - 1.500$$

Câu 3: Xe khách Y bị tai nạn thiệt hại vào ngày 01/06/2002 (lỗi hoàn toàn thuộc xe khách Y) :

- Chi phí sửa chữa xe: 60 trđ
- Hành khách thứ nhất bị thương, chi phí điều trị : 18 trđ
- Hành khách thứ hai bị thương, chi phí điều trị : 15 trđ
- Lái xe Y bị thương, chi phí điều trị : 10 trđ

Yêu cầu: Tính số tiền bồi thường của nhà bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới đối với hành khách vận chuyển trên xe? Biết chủ xe đã thực hiện nghĩa vụ bảo hiểm bắt buộc ở mức trách nhiệm 30trđ/ng/vụ về tài sản/vụ.

$$\text{Số tiền bồi thường của nhà bảo hiểm} = 18 + 15$$

Câu 4: Một hợp đồng bảo hiểm có số liệu sau:

- Giá trị BH: 10.000 USD
- Số tiền BH: 8.000 USD
- Mức khấu trừ 5% giá trị tổn thất không thấp hơn 500 USD
- Giá trị tổn thất 3.500 USD

Yêu cầu: Tính số tiền bồi thường của nhà bảo hiểm trong trường hợp này? Biết rằng mức khấu trừ được áp dụng sau khi áp dụng điều khoản bồi thường theo tỉ lệ.

Mức khấu trừ = $0,05 \times 3.500 = 175 < 500$ (vì không thấp hơn 500 USD nên lấy là 500 USD)

Số tiền bảo hiểm = $(3.500 \times 8.000/10.000) - 500$

Câu 5: Khi kí kết hợp đồng BH, phí bảo hiểm mà người tham gia bảo hiểm nộp là 120.000 đồng. Một vụ tổn thất xảy ra, thiệt hại là 2 triệu đồng. Do xác định lại mức độ rủi ro, người bảo hiểm xác định mức phí lẽ ra người tham gia bảo hiểm phải nộp là 150.000 đồng. Mức miễn thường có khấu trừ 100.000 đồng. Số tiền bồi thường của người bảo hiểm là bao nhiêu?

Số tiền bảo hiểm = Trị giá thiệt hại x (Số phí đã nộp/Số phí lẽ ra phải nộp) . Và ở đây có mức miễn thường nên trừ đi 100.000.

STBT = $[2.000.000 \times (120.000/150.000)] - 100.000 = 1.500.000$ đồng

Câu 6: Công ty lương thực thực phẩm X nhập khẩu 400.000 bao bột mỳ trị giá 3.200.000 USD. Chủ hàng mua bảo hiểm theo điều kiện bảo hiểm A (QTCB 1998) trên toàn bộ trị giá lô hàng là 3.520.000 USD. Khi hàng về đến cảng bị hư hỏng như sau:

- 7.000 bao bị ngâm nước, trong đó 5.000 bao bị hư hỏng hoàn toàn, 2.000 bao bị giảm giá trị 30%.
- 3.000 bao bị rách vỡ giảm giá trị 30% (vận đơn ghi chú “bao bị mục, một số bị rách”)
- Chủ hàng yêu cầu công ty bảo hiểm bồi thường 88.000 USD trị giá hàng hư hỏng.

Yêu cầu: Tính số tiền bồi thường về hàng hóa của công ty bảo hiểm cho chủ hàng? (không kể chi phí giảm định)

STBT = $[(5.000 + 2.000 \times 30\%) \times 3.520.000] / 400.000 = 49.280$ USD

Câu 7: Một tài sản trị giá 10.000 USD được mua bảo hiểm với số tiền 8.500 USD. Trên đường vận chuyển tài sản thiệt hại trị giá 8.000 USD do rủi ro được bảo hiểm gây ra. Yêu cầu: Tính số tiền bồi thường của công ty bảo hiểm theo quy tắc bồi thường theo tỉ lệ ?

$$STBT = 8.000 \times 8.500 / 10.000 = 6.800 \text{ USD}$$

Câu 8: Một tài sản trị giá 20.000 ĐVTT, được bảo hiểm bằng 2 hợp đồng bảo hiểm:

- Hợp đồng 1: STBH = 8.000 ĐVTT
- Hợp đồng 2: STBH = 14.000 ĐVTT
- Tổng thiệt hại là 11.200 ĐVTT

Số tiền bồi thường của mỗi hợp đồng là bao nhiêu ?

@Chú ý:

~ Nếu STBH của 2 hợp đồng < TGTS thì STBH hợp đồng 1 = GTTH x (STBH1 / GTBH)

Tương tự : STBH hợp đồng 2 = GTTH x (STBH2 / GTBH)

~ Nếu STBH 2 hợp đồng > TGTS thì là bảo hiểm trùng

Ở đây vì STBH 2 hợp đồng > TGTS --> là bảo hiểm trùng. Cần tính như sau:

STBT của từng hợp đồng = GTTH x (STBH của từng hợp đồng / Tổng số tiền bảo hiểm của các hợp đồng)

- STBT của hợp đồng A: $11.200 \times (8.000 / 22.000) = 4.080 \text{ ĐVTT}$

-STBT của hợp đồng B: $11.200 \times (14.000 / 22.000) = 7.140 \text{ ĐVTT}$

-Tổng = 11.220 ĐVTT

Câu 9: Công ty Vinafood nhập khẩu 10.000 tấn bột mỳ, giá trị ghi trên hóa đơn thương mại là 2.500.000 USD. Chi phí vận chuyển do người mua chịu là 60.000 USD . Tỷ lệ phí bảo hiểm là 0,3%. Công ty đã mua bảo hiểm cho lô hàng theo giá CIF cộng lãi ước tính 10%. Yêu cầu: Tính phí bảo hiểm của lô hàng bột mỳ trên? (Kết quả lấy tròn số)

$$\text{Phí bảo hiểm} = [(2.500.000 + 60.000) \times (1 + 10\%) \times 0,3\%] / (1 - 0,3\%) = 8.473 \text{ USD}$$

Câu 10: Tai nạn xảy ra giữa 2 xe A và B, gây hậu quả cho xe B. Xe B bị thiệt hại như sau:

Thiệt hại thân vỏ: 200.000.000 VNĐ

- Động cơ: 200.000.000 VNĐ
- Chi phí kéo, cầu xe: 5.000.000 VNĐ

Yêu cầu: tính số tiền bồi thường của bảo hiểm trong vụ tai nạn trên. Biết:

- Xe B đang tham gia bảo hiểm thân vỏ xe với số tiền bảo hiểm bằng 100% giá trị bộ phận tham gia BH.
- Theo bảng tỷ lệ cấu thành xe, bộ phận thân vỏ chiếm 60% giá trị xe

Vì bảo hiểm thân xe là 100% nên STBT = 200.000.000 VNĐ

Câu 11: Trong tai nạn xe máy, chị Hoa bị gãy chân, chi phí điều trị hết 1.000.000 VNĐ. Người đi xe máy ngược chiều có lỗi hoàn toàn. Chị Hoa đang tham gia hợp đồng bảo hiểm tai nạn người ngồi trên xe với số tiền bảo hiểm 10.000.000VNĐ/chỗ ngồi/vụ. Tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật được áp dụng với gãy xương là 20%. Yêu cầu: Xác định khoản tiền bồi thường của người đi xe máy ngược chiều và khoản tiền người bảo hiểm trả cho chị Hoa trong vụ tai nạn trên?

Tổng STBT = 1.000.000 + (10.000.000 x 20%) = 3.000.000 VNĐ

Câu 12: Một hợp đồng bảo hiểm có số tài liệu như sau:

- Giá trị bảo hiểm: 10.000 ĐVTT
- Số tiền bảo hiểm: 9.000 ĐVTT
- Mức miễn thường có khấu trừ: 10% giá trị thiệt hại không thấp hơn 1.500 ĐVTT
- Tồn thất: 5.000 ĐVTT

Người bảo hiểm phải bồi thường số tiền là bao nhiêu?

Mức miễn thường = 5.000 x 10% = 500 < 1.500 nên lấy 1.500

STBT = [5.000 x (9.000/10.000)] – 1.500 = 3.000 ĐVTT

Câu 13: Anh Bình là cán bộ công nhân viên chức thuộc Bộ Giao thông vận tải bị xơ gan cổ chướng, phải điều trị hết 60 ngày (trong đó 18 ngày là ngày lễ và chủ nhật). Tiền lương làm căn cứ tính bảo hiểm xã hội của anh Bình trước khi nghỉ ốm là 550.00 VNĐ. Thời gian làm việc 26 ngày/tháng. Yêu cầu: Xác định mức trợ cấp ốm đau mà anh Bình nhận được? (kết quả lấy tròn số).Biết rằng: Xơ gan cổ chướng là loại bệnh cần điều trị dài ngày theo danh mục y tế .

Mức trợ cấp ốm đau = $[(550.000 \times 75\%)/26] \times (60 - 18) = 666.346 \text{ VNĐ}$

Câu 14: Công ty Vinafood nhập khẩu 10.000 tấn bột mỳ, giá ghi trên hóa đơn thương mại là 2.500.000 USD. Chi phí vận chuyển do người mua chịu là 60.000 USD. Tỷ lệ phí bảo hiểm là 0,3%. Công ty đã mua bảo hiểm cho lô hàng theo giá CIF cộng lãi ước tính 10%. Yêu cầu: Tính số tiền bảo hiểm của lô hàng bột mỳ trên? (kết quả lấy tròn số)

$STBH = 2.500.000 + 60.000 = 2.560.000 \text{ USD}$

Câu 15: Tháng 1/2002 xe ô tô tải va vào 1 người đi xe máy làm người này bị thương nhẹ và thiệt hại như sau: chi phí điều trị hết 200.000 VNĐ, xe máy trị giá 32.000.000 VNĐ hư hại giảm giá trị 50%. Xe tải đã tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ xe cơ giới với người thứ 3 với mức 30.000.000 VNĐ/ng/vụ và 30.000.000 VNĐ về tài sản/vụ. Yêu cầu: tính số tiền bồi thường của bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm dân sự trong vụ tai nạn này? Biết lỗi xe ô tô tải là 100%

$STBT = 200.000 + (32.000.000 \times 50\%) = 16.200.000 \text{ VNĐ}$

Câu 16: Trong 1 tai nạn lao động, anh Hải bị thương. Theo giám định của cơ quan y tế, anh Hải bị suy giảm 28% khả năng lao động. Theo quy định của chế độ bảo hiểm xã hội hiện hành, anh Hải được hưởng trợ cấp 1 lần bằng 12 tháng tiền lương cơ bản. Lương cơ bản theo quy định hiện hành của pháp luật là 210.000 VNĐ/tháng. Phụ cấp anh Hải được hưởng là 2,6. Yêu cầu: Xác định mức trợ cấp mà anh Hải được hưởng?

Mức trợ cấp = $210.000 \times 12 = 2.520.000 \text{ VNĐ}$

Câu 17: Tài sản A trị giá 200.000 VNĐ đang được bảo hiểm đồng thời 2 hợp đồng có phạm vi bảo hiểm tương tự nhau:

- Hợp đồng bảo hiểm 1 có số tiền bảo hiểm: 160.000.000 VNĐ
- Hợp đồng bảo hiểm 2 có số tiền bảo hiểm: 120.000.000 VNĐ

Tài sản A bị thiệt hại do 1 rủi ro thuộc trách nhiệm của cả 2 hợp đồng gây ra. Giá trị thiệt hại 140.000.000 VNĐ. Yêu cầu: Tính số tiền bồi thường của mỗi hợp đồng bảo hiểm?